**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN**
**THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 273/2019/HSST
Ngày: 25/10/2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Thu Nga

*Các Hội thẩm nhân dân* 1) Ông Hoàng Văn Tiến

2) Ông Nguyễn Văn Khanh

***- Thư ký phiên Tòa:*** Bà Nguyễn Thị Minh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội.

***- Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên-Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Kim Huê– Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội đã xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 283/2019, ngày 08 tháng 10 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 302/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo: Họ và tên: **Nguyễn Sơn T** sinh năm 1986. HKTT và chỗ ở: Số 210 NGT, pH ĐG, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 12/12. Con ông: Nguyễn Xuân H, sinh năm 1950. Con bà: Trần Thị Bích Hư, sinh năm 1961. Gia đình có 02 anh chị em bị cáo là thứ hai. Vợ: Đặng Bích Quỳnh Ch, sinh năm 1987 (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 000000416 lập ngày 14/6/2019 tại Công an quận Long Biên và lý lịch bị can thể hiện bị cáo chưa có tiền án tiền sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/6/2019, hủy bỏ tạm giữ ngày 19/6/2019. Hiện bị cáo đang tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa).

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do bản thân T là người nghiện ma túy, sáng ngày 13/6/2019 T điều khiển xe đạp đi từ nhà ở tổ 6 - P. Đức Giang - Long Biên - Hà Nội đến khu vực gần đường tàu Đức Giang tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi T gặp một người đàn ông không quen biết và mua của người đó 01 túi ma túy đá với giá 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy T cất gói ma túy vào trong túi quần sau bên phải rồi điều khiển xe đạp đi về nhà để sử dụng. Khi T đi đến đoạn đường đê Thượng Thanh thuộc tổ 20 - P. Thượng Thanh thì bị cơ quan công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số: 3887 ngày 20/6/2019 của Phòng kỹ thuật Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,338 gam.

Tại bản cáo trạng số 289/CT-VKS ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố bị cáo Nguyễn Sơn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm

Bị cáo Nguyễn Sơn T khai nhận hành vi mà bị cáo đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm nhân dân quận Long Biên sau khi tóm tắt nội dung sự việc, đánh giá lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; trình bầy lời nhận tội và đề nghị như sau:

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1,2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Sơn T từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng.

Về tang vật: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,338 gam Methamphetamine.

Tịch thu sung công 01 điện thoại di dộng vì bị cáo không nhận lại đề nghị sung công.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo T sau khi nghe quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, bị cáo thừa nhận có tội và thừa nhận đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là sai, vi phạm pháp luật. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh trụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Thành phố hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Sơn T: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 9 giờ 45 phút ngày 13/6/2019 tại khu vực đường chân đê Thượng Thanh - P. Thượng Thanh - Long Biên - Hà Nội, Nguyễn Sơn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,338 gam methamphetamine mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an PH Thượng Thanh, quận Long Biên, Hà Nội phát hiện

bắt quả tang cùng tang vật. Hành vi phạm tội lần này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ Nhà n- ớc nghiêm cấm các hành vi mua bán, vận chuyển , tàng trữ trái phép chất ma tuý. Biết là Bộ luật hình sự nghiêm cấm nh- ng T vẫn cất giữ trái phép 0,338 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý Nhà n- ớc về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm sức khoẻ . Từ ma tuý còn sản sinh các loại tội phạm khác. Do đó với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải nghiêm trị.

[3]. Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sư: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo T chưa có tiền án tiền sự.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo cáo có ông nội và ông ngoại là liệt sỹ. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4].Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời cũng tạo môi tr- ờng cai nghiện cho bị cáo bởi sự kiểm soát của pháp luật.

Bị cáo phạm tội nhất thời, không có thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5].Về vật chứng: 01 gói 0,338 gam Methamphetamine cho tịch thu tiêu hủy.

[6]. Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T do T khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Vì vậy cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ.

Đối với chiếc xe đạp trẻ em thu giữ của T, quá trình điều tra xác định chiếc xe đạp là của chị Trần Thị Bích H - SN: 1961- HKTT: số 210 tổ 6 - PH Đức Giang - Long Biên - Hà Nội, là mẹ đẻ của T. Chị H mua mới chiếc xe đạp với giá 2.000.000đ để cho con trai của T đi hàng ngày, việc T lấy xe đi mua ma túy chị H hoàn toàn không biết. Chị H đề nghị xin lại chiếc xe đạp trên. Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc xe đạp trên cho chị H là có căn cứ.

Đối với 01 chiếc điện thoại công an thu giữ của bị cáo thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo do vậy cần phải trả lại cho bị cáo. Nhưng tại phiên tòa bị cáo đề nghị không nhận lại chiếc điện thoại đó do vậy tích thu sung công.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUY□T □□NH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Sơn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật hình sự. Áp dụng các Điều 106, 135, 299, 326, 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban tH vụ Quốc hội.

Xử phạt: Nguyễn Sơn T 15 (mười lăm) tháng tù được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13 tháng 6 năm 2019 đến 19 tháng 6 năm 2019. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm bên trong có 0,338 gam ma túy loại Methamphetamine hiện đang lưu tại Kho vật chứng Công an quận Long Biên theo Phiếu nhập kho vật chứng ngày 06 tháng 8 năm 2019.

Tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel mầu đỏ đã qua sử dụng bên trong có gắn sim số 0366284865 hiện đang lưu giữ tại Chi Cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao nận vật chứng ngày 07 tháng 10 năm 2019.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Người tham gia tố tụng;
- VKS quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên
- TAND Thành phố Hà Nội,
- VKSND TP Hà Nội;
- Phòng quản lý hồ sơ nghiệp vụ Công An Thành phố Hà Nội;
- Thi hành án dân sự quận Long Biên
- Bộ tư pháp
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Thị Thu Nga**